

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày 30-8-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hà Thế Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

ông Lê Văn Bình

bà Phạm Ngọc Nhung

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Hoài Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 263/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1991; nghề nghiệp: công nhân; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 190, ấp 4, xã T, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: số 27B, tổ 6, khu phố 5, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* anh Hồ Văn Q, sinh năm: 1983; nghề nghiệp: thợ xây; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: số 190, ấp 4, xã T, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Kim H trình bày: trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu chị và anh Q đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào năm 2015, đây là hôn nhân đầu tiên của chị; riêng anh Q thì trước đó đã có vợ nhưng đã ly hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn do anh Q thường xuyên nhậu nhẹt bê tha rồi về chửi bới vợ con, giữa vợ chồng đôi khi còn xảy ra đánh nhau. Do không thể tiếp tục sống chung nên từ tháng 11/2017 đến nay vợ chồng đã sống ly thân. Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn anh Q.

Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Gia P, sinh ngày: 03/10/2016, cháu P sống với chị kể từ khi vợ chồng ly thân. Trong thời gian chị nuôi con thì anh Q không chu cấp gì cho con, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu P, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn là anh Hồ Văn Q trình bày: anh thống nhất với lời trình bày của chị H về quá trình tiến tới hôn nhân, về mâu thuẫn vợ chồng, về con chung, tài sản chung, nợ chung.

Đối với yêu cầu ly hôn của chị H thì ý kiến của anh như sau: đồng ý ly hôn; đồng ý giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng; tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: về quan hệ hệ pháp luật, việc thu thập chứng cứ, việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) thực hiện đúng theo quy định pháp luật nhưng còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử và quy định phân công thư ký, về hòa giải; quyền và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được đảm bảo; riêng bị đơn vắng mặt cả 02 phiên tòa nên xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp. Về áp dụng pháp luật đề nghị áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (sau đây viết tắt là Luật HN&GD) để giải quyết vụ án. Về đường lối giải quyết vụ án: đề nghị cho chị H và anh Q thuận tình ly hôn; về con chung: giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và tạm thời anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: không xem xét; về án phí: chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị Kim H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và giao quyền nuôi con chưa thành niên nên xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS), trong đó chị H là nguyên đơn, anh Q là bị đơn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

Bị đơn (anh Hồ Văn Q) đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim H và anh Hồ Văn Q tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 06/01/2015, hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án hai đương sự đều thống nhất rằng vợ chồng mâu thuẫn xuất phát từ việc anh Q hay nhậu nhẹt, la mắng vợ con, thậm chí vợ chồng còn xảy ra xô xát; do mâu thuẫn trầm trọng, cả hai người đều nhận thấy không thể tiếp tục quan hệ hôn nhân thuận tình ly hôn nên đều có nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn. Xét thấy nguyện vọng được thuận tình ly hôn của chị H và anh Q là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: quá trình giải quyết cả hai thống nhất giao cháu P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và đảm bảo quyền lợi cho cháu P nên HĐXX ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không ai yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: chị Nguyễn Thị Kim H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 của BLTTDS; các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật HN&GD; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Nguyễn Thị Kim H và anh Hồ Văn Q được ly hôn.

2. Về con chung: giao cháu Hồ Gia P, sinh ngày: 03/10/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm thời anh Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị Kim H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 004404 ngày 03/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ; chị H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; riêng bị đơn vắng mặt nên thời hạn 15 ngày kháng cáo được tính từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(đã ký tên và đóng dấu)

Hà Thế Nam